TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIÊT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 16/5/2023
V/v: "*Tranh chấp hôn nhân gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hán Hưởng
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Mạnh Linh
2. Ông Nguyễn Việt Tú

- *Thư ký phiên toà*: Ông Lê Tuấn Linh - Thư kýToà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Ngọc Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 130/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 2 năm 2023, về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:35/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Lan H, sinh năm 1998.
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn HH, sinh năm 1994.
Cùng địa chỉ: Khu T, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ
(Chị H có mặt và anh HH vắng mặt lần thứ 2 không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 15 tháng 2 năm 2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hà Thị Lan H trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Nguyễn Văn HH tự nguyện kết hôn vào ngày 05/5/2017 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến tháng 05/2022 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không hợp nhau về quan điểm sống, lối sống, không có tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã, hai bên gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng không đạt kết quả. Mâu thuẫn trở nên trầm trọng nên đến tháng 8/2022 vợ chồng ly thân từ đó đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Nay xác định tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung

không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh Hòa để ổn định cuộc sống.

- *Về con chung:* Chị và anh Nguyễn Văn HH có 02 con chung là cháu Nguyễn Huy K, sinh ngày 23/11/2017 và cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 18/7/2020. Chị có quan điểm xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 18/7/2020 và để cho anh Hòa được trực tiếp nuôi dưỡng cháu cháu Nguyễn Huy K, sinh ngày 23/11/2017, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, quyền, nghĩa vụ về tài sản và công sức:* Chị Hà Thị Lan H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai ngày 22/02/2023 và buổi hòa giải ngày 10/3/2023, bị đơn anh Nguyễn Văn HH trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh thừa nhận thời gian kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng như chị H đã trình bày là đúng. Anh HH cho rằng, trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì lớn. Nay chị H xin ly hôn nhưng anh xác định vẫn còn tình cảm yêu thương chị H nên anh không đồng ý ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Hòa xác định vợ chồng có 02 con chung như chị H đã trình bày. Anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung nếu vợ chồng ly hôn và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

- *Về tài sản chung, quyền, nghĩa vụ về tài sản và công sức:* Anh Nguyễn Văn HH không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê phát biểu quan điểm:

- *Về việc tuân theo pháp luật:* Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện, chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn là chị Hà Thị Lan H đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của minh; bị đơn anh Nguyễn Văn HH vắng mặt lần thứ 2 không có lý do là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- *Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 56; khoản 1, 3 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hà Thị Lan H được ly hôn với anh Nguyễn Văn HH.

- *Về con chung:* Giao cho chị Hà Thị Lan H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 18/7/2020, giao cho anh Nguyễn Văn HH được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Huy K, sinh ngày 23/11/2017.

- *Về tài sản chung, nợ chung và công sức:* Do đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- *Về án phí:* Chị Hà Thị Lan H phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng.*

Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn HH đã được Tòa án tống đạt hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt không có lý, do nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh HH là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Xét yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Lan H xin được ly hôn anh Nguyễn Văn Hòa thấy rằng:* Chị Hà Thị Lan H và anh Nguyễn Văn HH được tự do tìm hiểu và kết hôn tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống anh chị có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2022 đến nay, vợ chồng không quan tâm đến nhau để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Mặc dù anh HH cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, nhưng anh HH cũng không có biện pháp gì để khắc phục để vợ chồng cùng nhau về chung sống nuôi con xây dựng hạnh phúc gia đình. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định, tình cảm vợ chồng chị H và anh Hòa đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần cho chị Hà Thị Lan H ly hôn với anh Nguyễn Văn HH để ổn định cuộc sống.

[3]. *Về con chung*: Chị Hà Thị Lan H và anh Nguyễn Văn HH có 02 con chung là cháu Nguyễn Huy K, sinh ngày 23/11/2017 và cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 18/7/2020. Xét nguyện vọng của chị H có quan điểm trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 18/7/2020 và để cho anh HH được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huy K, sinh ngày 23/11/2017 còn anh HH đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu thấy rằng:

Hiện nay cháu Nguyễn Bảo L dưới 36 tháng tuổi, trong khi anh chị không thống nhất được việc nuôi con chung, do đó nên cần giao cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng và để cho anh HH trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huy K, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[4]. *Về tài sản chung, quyền, nghĩa vụ về tài sản và công sức:* Chị Hà Thị Lan H và anh Nguyễn Văn HH đều không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3]. *Về án phí:* Chị Hà Thị Lan H phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56; khoản 1, 3 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và điểm khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hà Thị Lan H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hòa.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Hà Thị Lan H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo L, sinh ngày 18/7/2020. Giao cho anh Nguyễn Văn HH trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Huy K, sinh ngày 23/11/2017. Chị H và anh HH không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. *Về án phí:* Chị Hà Thị Lan H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Hà Thị Lan H đã nộp đủ 300.000đồng, tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007942 ngày 22/02/2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị H có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh HH vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện + tỉnh;
- Các đương sự;
-Chi cục THADS h.Cẩm Khê;
-UBND xã L,
huyện Y, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hán Hưởng

Nguyên đơn , bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩmtrong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hợp lệ hoặc được niêm

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hán Hưởng